

MỘT SỐ KHÓ KHĂN CỦA SINH VIÊN KHI GIẢI CÁC BÀI TẬP GIÁO DỤC HỌC

ThS. HỒ THỊ DUNG
Đại học Hồng Đức

Đặt vấn đề

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ là một hướng đổi mới tích cực trong giáo dục đại học hiện nay. Cơ sở triết lí quan trọng của đào tạo theo hệ thống tín chỉ là: Tôn trọng người học, xem người học là trung tâm của quá trình đào tạo; Chương trình đào tạo phải mềm dẻo để trường đại học dễ dàng đáp ứng các nhu cầu luôn biến động của thị trường nhân lực. Do vậy, Bộ Giáo dục & Đào tạo đã yêu cầu các trường đại học, cao đẳng trên cả nước nghiên cứu và tiến tới hoàn thiện chuyển đổi từ đào tạo niên chế sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ vào năm 2010. Việc chuyển đổi hình thức đào tạo sang tín chỉ là một việc làm cần thiết nhưng lộ trình và từng bước đi cần phải dựa vào điều kiện thực tế của từng trường, nhất các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp lên quá trình đào tạo như nội dung, chương trình đào tạo các ngành, điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu dạy – học, phương pháp dạy của giảng viên (GV) và phương pháp học của sinh viên (SV)...

Trong lộ trình chuyển đổi đào tạo như vậy, phát triển giáo dục – đào tạo xét về mặt dạy học, nhiệm vụ trước tiên của các nhà giáo dục chính là cần phải phát huy được mọi tiềm năng của người học, đào tạo nên những con người có tư duy tích cực, độc lập, sáng tạo. Hạt nhân của tư duy tích cực, độc lập, sáng tạo là hoạt động tư duy. Trong dạy học, để phát huy tư duy của người học có thể thực hiện bằng nhiều con đường, một trong số biện pháp đó là cho SV luyện tập các bài tập thông qua các môn học. Khi giải bài tập, SV thực hiện các thao tác hành động để chiếm lĩnh kiến thức [2], rèn luyện và hình thành những kĩ năng sự phạm một cách vững chắc, phát triển năng lực nhận thức, đặc biệt là năng lực tư duy độc lập, sáng tạo và hình thành những phẩm chất nhân cách cần thiết của người giáo viên tương lai [1], [3].

Giáo dục học (GDH) là một trong những môn khoa học nghiệp vụ, mang tính chất ứng dụng, có vai trò rất quan trọng trong việc rèn luyện “tay nghề” cho người giáo viên tương lai. Việc xây dựng và sử dụng bài tập trong dạy học môn GDH là một hướng tích cực nhằm rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp cho SV ngay khi còn học ở trường đại học.

1. Một số kết quả nghiên cứu tìm hiểu những khó khăn của SV khi giải các bài tập GDH

Qua thực tế giảng dạy nhiều năm và quan sát thực tiễn, chúng tôi nhận thấy sự hứng thú với môn

GDH của SV chưa cao. Nghiên cứu tìm hiểu những khó khăn của SV trong quá trình giải các bài tập môn GDH tại một số trường đại học của 3 miền bao gồm: miền Bắc (Đại học Sư phạm Hà Nội), miền Trung (Đại học Sư phạm Huế, Đại học Hồng Đức), miền Nam (Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, Đại học Sài Gòn) với tổng số là 62 GV và 551 SV, chúng tôi thu được một số kết quả nghiên cứu theo bảng 1 và bảng 2 (xem trang 27).

2. Nguyên nhân của những khó khăn của sinh viên khi giải các bài tập môn Giáo dục học

Từ kết quả nghiên cứu thu được (bảng 1 và bảng 2), cho thấy 2 nhóm nguyên nhân cơ bản:

2.1. Nguyên nhân khách quan

- *Giáo trình, tài liệu tham khảo ít.* Theo đánh giá của cả GV và SV, đây là nguyên nhân có ảnh hưởng nhiều đến kết quả học tập của SV (GV, SV: xếp thứ bậc 3). Cả GV và SV đều thống nhất cao về khó khăn này trong quá trình học tập của SV. Tìm hiểu thực tế, chúng tôi nhận thấy, hiện nay, trong thư viện của các trường đại học, nguồn tài liệu tham khảo dùng cho môn GDH không nhiều, đặc điểm các học liệu này thường là cũ, được biên soạn từ nhiều năm. Do vậy, hệ thống bài tập môn GDH lạc hậu, chưa cập nhật với thực tiễn, bài tập chủ yếu là bài tập lí thuyết, ít bài tập sáng tạo. Đặc biệt, hệ thống bài tập rèn luyện các kĩ năng dạy học và giảng dạy còn chưa hoàn thiện. Trao đổi trực tiếp với SV, chúng tôi được biết số lượng tài liệu mà SV có thể mượn thư viện ở mỗi môn học là rất ít, chủ yếu SV muốn đọc tài liệu thì phải lên thư viện. Tuy nhiên, hiện nay, các trường đại học đang thực hiện việc đào tạo theo hệ thống tín chỉ nên thời gian học tập của SV không cố định vào một buổi mà thông thường, thời khoá biểu thường được xếp rải rác trong ngày. Điều này đã gây những khó khăn nhất định trong việc tổ chức tự học của SV.

- *Môn học khó, trừu tượng, khô khan.* Theo đánh giá của GV và SV, GDH là môn học bao gồm nhiều khái niệm, phạm trù trừu tượng, khô khan (GV xếp thứ bậc 4, SV xếp thứ bậc 1). Kết quả trên cho thấy, đối với GV, đây không phải là nguyên nhân quan trọng nhất nhưng SV đánh giá đây là nguyên nhân quan trọng nhất có ảnh hưởng đến hứng thú, kết quả học tập của bản thân. Thực tế, GDH là môn mà SV chỉ được học ở trường sư phạm, nội dung môn học là những phạm trù, khái niệm mới, đòi hỏi SV không chỉ nắm vững lí thuyết mà còn biết vận dụng vào thực tiễn, rèn

Bảng 1: Đánh giá của GV về những khó khăn đối với SV khi giải bài tập môn GDH

Đối tượng điều tra	Các nhận định về bài tập	Bác		Trung		Nam		Trung bình	
		\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc
GV	Giáo trình, tài liệu tham khảo ít.	3.88	1	5.18	4	2.00	2	3.70	3
	Hiểu biết thực tiễn của SV còn hạn chế	4.56	3	2.88	1	1.75	1	3.23	1
	Môn học khó, trừu tượng, khô khan	5.57	7	5.06	3	3.75	4	5.00	4
	Hứng thú học tập môn học của SV còn kém	5.62	8	5.71	6	3.50	3	5.38	5
	Phương pháp giảng dạy của GV còn nhiều hạn chế	7.43	10	6.71	10	4.50	5	6.57	9
	GV sử dụng các loại bài tập trong dạy học không thường xuyên.	6.14	9	6.22	8	6.75	6	6.28	8
	Bản thân SV còn lười học, chưa coi trọng môn học	4.25	2	4.56	2	2.00	2	3.60	2
	SV chưa biết cách học và giải quyết vấn đề có hiệu quả	5.56	6	5.39	5	7.00	7	5.98	6
	Khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề của SV còn chậm	5.25	4	5.88	7	8.75	9	6.10	7
	Thiếu thời gian làm bài tập	5.38	5	6.62	9	10	10	6.75	10

Bảng 2: Tự đánh giá của SV về những khó khăn khi giải bài tập môn GDH

Đối tượng điều tra	Các nhận định về bài tập	Bác		Trung		Nam		Trung bình	
		\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc	\bar{X}	Thứ bậc
SV	Giáo trình, tài liệu tham khảo ít	3.92	2	2.66	1	4.52	4	3.60	3
	Hiểu biết thực tiễn của SV còn hạn chế	4.02	3	2.97	2	3.86	2	3.56	2
	Môn học khó, trừu tượng, khô khan	3.86	1	3.53	3	3.20	1	3.55	1
	Hứng thú học tập môn học của SV còn kém	4.67	5	4.25	4	4.18	3	4.37	4
	Phương pháp giảng dạy của GV còn nhiều hạn chế	6.64	9	5.58	5	5.80	8	5.99	7
	GV sử dụng các loại bài tập trong dạy học không thường xuyên	6.57	8	5.92	6	5.57	6	6.04	8
	Bản thân SV còn lười học, chưa coi trọng môn học	5.48	6	6.26	7	5.44	5	5.77	6
	SV chưa biết cách học và giải quyết vấn đề có hiệu quả	4.62	4	6.61	8	5.71	7	5.68	5
	Khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề của SV còn chậm	6.06	7	7.66	9	6.14	9	6.71	9
	Thiếu thời gian làm bài tập	7.8	10	8.85	10	7.82	10	8.21	10

(Trong bảng 1 và bảng 2, \bar{X} : Điểm trung bình)

luyện kĩ năng nghề nghiệp. Tuy nhiên, SV cảm thấy khó khăn khi tiếp cận và giải quyết các nhiệm vụ học tập của môn học. Nếu bài kiểm tra là những nội dung lí thuyết thuần tuý, nhằm mục đích tái hiện những tri thức đã học thì hầu hết SV làm được. Còn đối với loại bài tập như phân tích, chứng minh làm sáng tỏ một luận điểm khoa học nào đó hay giải quyết những tình huống xảy ra trong dạy học và giảng dạy thì đa phần SV đều yếu. Điều này cho thấy SV chưa hiểu bản chất của tri thức môn học, phương pháp học tập chưa phù hợp, kinh nghiệm thực tiễn nghề nghiệp còn ít.

- *GV sử dụng các loại bài tập trong dạy học không thường xuyên* (GV, SV xếp thứ bậc: 8). Theo đánh giá của GV và SV, đây không phải là nguyên nhân chính tạo nên sự khó khăn trong giải các bài tập của SV, nhưng việc sử dụng các bài tập không thường xuyên trong dạy học sẽ làm cho việc hiểu sâu bài học, khả năng vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề thực tiễn của SV sẽ gặp nhiều khó khăn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- *Hiểu biết thực tiễn của SV còn hạn chế.* Đây là một nguyên nhân quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập môn GDH (GV xếp thứ bậc 1, SV xếp thứ bậc 2). Như vậy, theo đánh giá của GV, đây là nguyên nhân quan trọng nhất có ảnh hưởng đến kết quả học tập môn GDH của SV. Thực tế khi giáo viên sử dụng các bài tập thực hành thì đa phần SV gặp nhiều lúng túng. Qua trao đổi trực tiếp với SV, tìm hiểu nguyên nhân thì được biết, ngoài kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động nghề nghiệp của SV hạn chế, học phần này thường được thực hiện vào kì 3 của khoá học (học kì I, năm thứ 2), thời gian này SV chưa được xuống trường phổ thông kiến tập sư phạm. Do vậy, khi giải các bài tập GDH chủ yếu SV dựa trên sự hiểu biết nghề nghiệp có tính chất cảm tính. Đặc biệt, đối với loại bài tập rút ra bài học sư phạm thì SV tự đánh giá là khâu yếu nhất.

- *Bản thân SV còn lười học, chưa coi trọng môn học.* Đối với nguyên nhân này, GV xếp thứ bậc 2, SV xếp thứ bậc 6. Như vậy, theo GV, ngoài việc hiểu biết thực tiễn của SV còn hạn chế thì ý thức, thái độ đối với môn GDH có ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập. Đối với SV, nguyên nhân này được đánh giá thấp hơn GV, điều này cũng hoàn toàn phù hợp với thực tế vì SV luôn cho rằng yếu tố khách quan mới là nguyên nhân chủ yếu gây khó khăn cho SV trong học tập môn GDH.

Hiện nay, các trường đại học thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ, nội dung chương trình môn học được xây dựng theo hướng tăng cường thời gian thảo luận, tự học, tự nghiên cứu. Tuy nhiên, các biểu hiện tự giác trong học tập của SV còn ít, vẫn tồn tại hiện tượng làm bài tập đối phó với môn học, hoặc đối với bài tập thảo luận nhóm thì xảy ra tình trạng một

số SV trông chờ vào kết quả làm bài của một vài SV tích cực trong nhóm. Nguyên nhân là do phần nhiều SV chưa hiểu rõ ý nghĩa của môn học, hiện tượng coi GDH là môn học phụ vẫn còn xảy ra. Kết quả điều tra từ bảng 1 và bảng 2 về hứng thú học tập với môn học của SV cho thấy đây cũng là một nguyên nhân có ảnh hưởng đến kế hoạch tự học của SV (GV xếp thứ bậc 5, SV xếp thứ bậc 4) bởi vì bất cứ một môn học nào, nghề nào muốn đạt kết quả cao thì trước tiên phải yêu thích nghề đó, môn học đó. Sự hứng thú học tập với môn học giúp SV chủ động và vượt khó trong học tập. Tuy nhiên, thực tế khách quan hiện nay cho thấy cơ hội sau khi ra trường kiếm việc làm đối với SV sư phạm gặp nhiều khó khăn. Do vậy, việc chưa yên tâm với nghề đã lựa chọn cũng ảnh hưởng đến thái độ và hứng thú học tập của SV.

- *SV chưa biết cách học và giải quyết vấn đề có hiệu quả.* Đây cũng là một nguyên nhân quan trọng mà qua kết quả đánh giá của GV và tự đánh giá của SV (GV xếp thứ bậc 6, SV xếp thứ bậc 5) cho thấy phương pháp học của SV với môn GDH chưa tốt, việc phát hiện và giải quyết vấn đề của SV cả khi có GV hướng dẫn còn chậm. Nguyên nhân của hiện tượng trên phần nhiều do vốn sống, vốn kinh nghiệm, trình độ nhận thức của SV còn nhiều hạn chế. Trong một vài năm trở lại đây, học sinh đăng kí thi vào các trường kinh tế, trường y tăng cao, tỉ lệ học sinh giỏi thi vào các trường sư phạm ngày càng ít, điểm chuẩn đầu vào một số ngành của trường sư phạm thấp.

Trên đây là những đánh giá của GV và SV về nguyên nhân chủ quan và khách quan cơ bản có ảnh hưởng đến kết quả học tập môn GDH. Các nguyên nhân còn lại cũng có những ảnh hưởng nhất định nhưng mức độ thống nhất giữa các miền Bắc - Trung - Nam chưa thực sự cao. Sự khác nhau trong đánh giá giữa các miền còn phụ thuộc vào chương trình môn học, đặc điểm ngành đào tạo, năng lực nhận thức của SV và các điều kiện tổ chức thực hiện (môi trường, các nguồn tài liệu...).

Kết luận

Qua việc nghiên cứu tìm hiểu về đánh giá của GV và SV về những khó khăn khi giải bài tập môn GDH cho thấy, kết quả học tập môn GDH chưa cao do nhiều nguyên nhân trong đó có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan, giữa các nguyên nhân này đều có mối liên hệ, ảnh hưởng lẫn nhau, song tập trung nhiều ở nguyên nhân chủ quan. Giải quyết tốt các nguyên nhân trên góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn học, hình thành ở SV sự chủ động trong tổ chức tự học và rèn luyện các kĩ năng nghề nghiệp.

Để SV có hứng thú và tự giác trong học tập, GV cần chú ý đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá và tăng cường cho SV luyện

(Xem tiếp trang 33)